

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM THÀNH
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2022/HSST

Ngày 16 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ và bà Khuru Liên Dung

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2022/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HS ngày 06/5/2022 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn T**; Sinh ngày: 16/02/2000 tại: Bạc Liêu; nơi cư trú: ấp Thành T, xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1972; tiền án: Không; Tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (vắng mặt).

* Người bị hại: Chị Nguyễn Thị P (Q), sinh năm 1992. Địa chỉ thường trú: số x, ấp Bình H1, xã Phong P1, huyện Phụng H1, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở hiện nay: đường số c, Khu dân cư T2, khóm x, phường x, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì động cơ vụ lợi bất chính, khoảng 18 giờ, ngày 12/5/2021, tại khóm 4, phường 7, thành phố Bạc Liêu, Nguyễn Văn T có hành vi mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại: Vario 150, biển kiểm soát 95E1-833.70 của chị Nguyễn Thị P sử dụng rồi dùng thủ đoạn giả vờ nói sẽ mang lại trả nhưng thực tế chạy xe đi thành phố Hồ Chí Minh để chiếm đoạt với giá trị tài sản qua định giá là 48.330.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS-HS ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và truy tố, những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử vắng mặt bị cáo là có căn cứ theo khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T trong giai đoạn điều tra, truy tố phù hợp với lời khai người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra thể hiện vào khoảng 18 giờ ngày 12/5/2021, tại khóm x, phường x, thành phố Bạc Liêu, sau khi bị cáo Nguyễn Văn T được chị Nguyễn Thị P cho mượn xe mô tô sử dụng đi rút tiền đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe dùng làm phương tiện cá nhân. Xe mô tô này qua định giá xác định có nhãn hiệu HONDA, loại: Vario 150, biển kiểm soát 95E1 - 833.70 màu vàng đen, số khung 4115LK960634, số máy KF41E1963072, xe đã qua sử dụng. Tính đến ngày 12/5/2021 có giá trị thành tiền còn lại là 48.330.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nêu trên của chị Phúc trong điều kiện nhận thức rõ đây là việc làm sai trái, là lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến tài sản của chị Phúc là đủ dấu hiệu cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cho bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm

tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và việc bị cáo đã đầu thú trong giai đoạn điều tra để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng trong vụ án: đã trả lại tài sản cho bị hại, bị cáo; đối với tài sản có liên quan hành vi vi phạm khác của bị cáo đã được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hải là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Do bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[7] *Về án phí*: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 200.000 đồng.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] *Về quyền kháng cáo*: bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Văn T** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo; Người bị hại; Người liên quan;
- Người bào chữa

- Lưu.

Trần Bích Ngọc